

Bản án số:07/2022/HS-ST
Ngày 24 tháng 02 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Bôi và bà Nguyễn Thị Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa: Ông Ông Nguyễn Khắc Quang - Kiểm sát viên (Vắng mặt khi tuyên án). Được thay đổi bằng ông Nguyễn Đức Toàn - Kiểm sát viên (Có mặt khi tuyên án).

Trong các ngày 22, 24 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Đức P, sinh năm 1984 tại Hà Nội; Trú tại: Đội 7, xã T P, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh, Tôn giáo Không; Trình độ văn hoá 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Đức Q và con bà Lương Thị H; Vợ là Đỗ Thị H, sinh năm 1991; Có 2 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty cổ phần Everpia. Địa chỉ: Xã D X, huyện G L, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Sơn T- Chuyên viên pháp chế (Theo giấy ủy quyền số 2202202-GT-01 ngày 22/02/2022)

2. Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1991; Trú tại: Đội 7, xã T P, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Có mặt)

3. Anh Hà Văn Q, sinh năm 2005; Trú tại: Bản C, xã Đ S, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (Vắng mặt)

4. Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1985; trú tại: Xã N T, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

5. Chị Lê Thị M, sinh năm 1978; trú tại: Cụm làng nghề T P, xã T P, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

6. Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn M S, xã N T, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Vắng mặt - Có đơn xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức P sản xuất chăn ga gối đệm tại gia đình. Vào khoảng giữa tháng 8 năm 2021, có người sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo “Si le chăn ga gối đệm” liên lạc với Nguyễn Đức P qua tài khoản Zalo “Hanguyen” bằng tin nhắn hỏi đặt mua 30 đệm bông ép gắn nhãn Everon. Cơ sở của P không được phép sản xuất nhưng do háo hức nên P đã đồng ý sản xuất và thoả thuận với người mua với giá 1.300.000 đồng/ 01 đệm. Để thực hiện, P đã lên kế hoạch mua tem nhãn, cùng các nguyên liệu để thực hiện việc sản xuất đệm bông để bán cho khách hàng. Sáng ngày 20/8/2021, P bảo Đỗ Thị H liên hệ với chị Lê Thị M để mua 32 bộ ruột đệm Polyeste kích thước (2x2,2)m, dày 9 cm với giá 31.000 đồng/01 kg đệm bông. Sau đó, chị M liên hệ với Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại Vikosan ở Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Liên Phương, huyện Thường Tín, TP Hà Nội để đặt mua số đệm bông trên và vận chuyển vào cơ sở sản xuất của P H ở Đội 7, xã T P, huyện Thường Tín, TP Hà Nội. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi P đang ở nhà thì có một người phụ nữ không quen biết (P không biết nhân thân, lai lịch) đi từ hướng xã T V, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội đến cơ sở sản xuất của P và mang theo nhiều loại vỏ đệm, tem, nhãn mác khác nhau đến địa phương giới thiệu để bán. Do có nhu cầu nên P đã mua của người phụ nữ này 32 bộ vỏ đệm, tem, nhãn

mang nhãn hiệu Everon với giá 370.000 đồng/ 01 bộ. Sau khi có đầy đủ nguyên liệu, P đã bảo Hà Văn Q, là nhân viên làm thuê tại cơ sở của P rồi cùng Q lồng ruột đệm bông ép vào vỏ đệm và lắp các tem, nhãn, mác đều in nhãn hiệu Everon thành các sản phẩm đệm hoàn chỉnh, quá trình sản xuất chỉ thực hiện bằng tay, không sử dụng các phương tiện máy móc gì. Sau đó, P liên lạc với Lê Ngọc T (để thuê xe ô tô và hẹn Thuật đến 17 giờ ngày 20/8/2021 đến cơ sở sản xuất của P để vận chuyển hàng giao cho khách tại quận Hà Đông, TP Hà Nội. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/8/2021, T điều khiển xe ô tô, BKS: 29H - 05735 dừng đỗ trước cửa cơ sở P H ở xã T P, huyện Thường Tín, TP Hà Nội để chờ hàng. Sau đó, P, T cùng nhau bốc xếp đệm lên xe ô tô của T thì bị cơ quan công an kiểm tra phát hiện trên xe ô tô của T có 17 đệm bông ép thành phẩm, loại 3 tấm, kích thước (2 x 2,2)m, dày 9cm, mỗi đệm đều được gắn: 04 nhãn mác góc đệm, 01 áp phích giới thiệu sản phẩm, 01 phiếu bảo hành, 01 nhãn mác giá sản phẩm. Tiến hành kiểm tra trong kho hàng của Nguyễn Đức P, Tổ công tác phát hiện có 13 đệm bông ép thành phẩm, loại 3 tấm, kích thước (2 x 2,2)m, dày 9cm, mỗi đệm đều được gắn: 04 nhãn mác góc đệm, 01 áp phích giới thiệu sản phẩm, 01 phiếu bảo hành, 01 nhãn mác giá sản phẩm; 01 (một) đệm bông ép thành phẩm, loại 3 tấm, kích thước (1,2 x 1,9)m, dày 9cm, đệm được gắn: 04 nhãn mác góc đệm, 01 áp phích giới thiệu sản phẩm, 01 phiếu bảo hành, 01 nhãn mác giá sản phẩm, đều là các sản phẩm Đệm thành phẩm trên tem, nhãn, bao bì trực tiếp có nhãn “EVERON” và Logo thương hiệu Everon của Công ty cổ phần Everpia; 01 (một) vỏ đệm bằng vải kích thước (2 x 2,2)m có dập in chữ “EVERON” trên bề mặt; 08 (tám) nhãn mác lẻ gồm: 05 Nhãn mác góc đệm; 01 Áp phích giới thiệu sản phẩm; 01 Phiếu bảo hành; 01 Nhãn mác giá sản phẩm và 03 tấm ruột đệm bông ép màu trắng. P tự khai nhận toàn bộ số đệm bông ép thành phẩm có nhãn “EVERON” do cơ sở của P tự sản xuất, không có hợp đồng sản xuất hoặc ủy quyền gia công sản xuất từ Công ty cổ phần Everpia.

Ngày 23/8/2021, Công ty Cổ phần Everpia (Trụ sở: xã D X, huyện G L, thành phố Hà Nội) được cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu “ EVERON” số 176421 của Cục sở hữu trí tuệ thuộc Bộ khoa học và công nghệ cung cấp thông tin như sau:

- Công ty xác nhận số hàng hóa có dấu hiệu vi phạm mà Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thường Tín gửi hình ảnh cho công ty là các sản phẩm làm giả thương hiệu Everon - không phải là sản phẩm do công ty sản xuất hoặc ủy quyền sản xuất, phân phối bởi công ty...”

Ngoài ra, Công ty Cổ phần Everpia đã cung cấp cho Cơ quan điều tra giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu, bảng giá đệm bông ép, 11 ảnh sản phẩm đệm bông và bảng giá đệm bông ép áp dụng từ ngày 01/01/2019

+ Đối với loại đệm bông ép EVERON kích thước đệm rộng (2x2,2)m, dày 9cm có giá bán là 5.840.000 đồng.

+ Đối với loại đệm bông ép EVERON kích thước đệm (1,2mx1,9m), dày 9cm có giá bán là 2.540.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 6618/KLGD-PC09-Đ3 ngày 05/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

Chi tiết in nhãn hiệu “EVERON” trên:

- 04 nhãn mác góc đệm, 01 áp phích giới thiệu sản phẩm, 01 phiếu bảo hành, 01 nhãn mác giá sản phẩm của 30 đệm bông ép thành phẩm, loại 3 tấm, kích thước (2x2,2)m, dày 9cm và 04 nhãn mác góc đệm của 01 đệm bông ép thành phẩm, loại 03 tấm, kích thước (1,2x1,9)m, dày 9cm;

- 08 nhãn mác lẻ gồm: 05 nhãn mác góc đệm; 01 áp phích giới thiệu sản phẩm; 01 phiếu bảo hành; 01 nhãn mác giá sản phẩm.

Với chi tiết in nhãn hiệu “EVERON” trên các mẫu so sánh tương ứng không được in ra từ cùng một biểu mẫu.

Tại bản kết luận giám định số 6922/KLGD-PC09-Đ3 ngày 23/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội đã kết luận:

Các chi tiết in (trừ chi tiết in nhãn hiệu “EVERON”) trên:

- 04 nhãn mác góc đệm, 01 áp phích giới thiệu sản phẩm, 01 phiếu bảo hành, 01 nhãn mác giá sản phẩm của 30 đệm bông ép thành phẩm, loại 03 tấm, kích thước (2x2,2)m, dày 9cm và 04 nhãn mác góc đệm của 01 đệm bông ép thành phẩm, loại 03 tấm, kích thước (1,2x1,9)m, dày 9cm;

- 08 nhãn mác lẻ gồm: 05 nhãn mác góc đệm; 01 áp phích giới thiệu sản phẩm; 01 phiếu bảo hành; 01 nhãn mác sản phẩm.

Với chi tiết in trên mẫu so sánh tương ứng không được in ra từ cùng một biểu mẫu.

* Các chi tiết in (trừ chi tiết in nhãn hiệu “EVERON”) trên 01 áp phích giới thiệu sản phẩm, 01 phiếu bảo hành, 02 nhãn mác giá sản phẩm của 01 đệm bông ép thành phẩm, loại 03 tấm, kích thước (1,2x1,9)m, dày 9cm không có mẫu so sánh tương ứng nên không tiến hành giám định.

Tại bản cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đã truy tố Nguyễn Đức P về tội Sản xuất hàng giả theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 192 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 192; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 30 -36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Sản xuất hàng giả.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy số vật chứng đã thu giữ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Tại Đội 7, xã T P, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, mặc dù không được Công ty cổ phần Everpia (là Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu “EVERON”) ký hợp đồng sản xuất, không được ủy quyền sản xuất về sản phẩm đệm

nhãn hiệu Everon nhưng Nguyễn Đức P đã tìm mua các nguyên liệu là ruột đệm và vỏ đệm, tem, nhãn, mác có in nhãn hiệu Everon để sản xuất đệm bông ép thành phẩm mang nhãn hiệu Everon để bán cho khách hàng kiếm lời. Quá trình sản xuất, Phụng đã làm giả được 30 đệm bông ép thành phẩm, loại 3 tấm, kích thước (2 x 2,2)m, dày 9cm, mỗi đệm đều được gắn: 04 nhãn mác góc đệm, 01 áp phích giới thiệu sản phẩm, 01 phiếu bảo hành, 01 nhãn mác giá sản phẩm và 01 đệm bông ép thành phẩm, loại 3 tấm, kích thước (1,2 x 1,9)m, dày 9cm, đệm được gắn: 04 nhãn mác góc đệm, 01 áp phích giới thiệu sản phẩm, 01 phiếu bảo hành, 01 nhãn mác giá sản phẩm đều là các sản phẩm đệm thành phẩm trên tem, nhãn, bao bì trực tiếp có nhãn hiệu “EVERON” và Logo thương hiệu Everon của Công ty cổ phần Everpia. Tổng số hàng giả là đệm bông ép mang nhãn hiệu, logo thương hiệu “EVERON” mà Nguyễn Đức P sản xuất tương đương với số lượng hàng thật là đệm bông ép mang nhãn hiệu, logo thương hiệu “EVERON” do Công ty Cổ phần Everpia sản xuất (được tính theo Bảng giá Đệm bông ép của Công ty Cổ phần Everpia niêm yết công khai từ ngày 01/01/2019) trị giá là: 178.058.000 đồng. Đến ngày 20/8/2021 khi Nguyễn Đức P chuẩn bị mang đi tiêu thụ thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội Sản xuất hàng giả theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 192 của Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp sản xuất mặt hàng bị làm giả và quyền lợi của người tiêu dùng. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo cũng như những người khác có ý thức tôn trọng pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét cũng nhận thấy, bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; bị cáo làm giả nhãn mác hàng hóa nhưng chưa kịp đưa ra tiêu thụ đã được ngăn chặn kịp thời nên có thể được coi là thuộc trường hợp gây hậu quả không lớn; có bố đẻ tham gia cách mạng tại Mặt trận 479, đây là những tình tiết theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng để cho bị cáo được hưởng mức án thấp dưới mức khởi điểm của khung hình phạt và

có thể cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng gồm số đệm bông, vỏ đệm, tấm ruột đệm, tại phiên tòa, đại diện Công ty cổ phần Everpia đề nghị tiêu hủy số sản phẩm này vì nếu đưa vào sử dụng có thể ảnh hưởng đến uy tín đối với nhãn hiệu, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe ô tô BKS: 29H - 07535 do Lê Ngọc T điều khiển để chở hàng cho P vào ngày 20/8/2021. Quá trình điều tra đã làm rõ, chủ sở hữu của chiếc xe ô tô trên là của Lê Ngọc T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Ngọc T chiếc ô tô trên và giấy tờ kèm theo là có căn cứ.

[5] Đối với Đỗ Thị H là người mua 32 tấm ruột đệm bông ép theo yêu cầu của P để P thực hiện việc sản xuất đệm. Quá trình sản xuất đệm, H không tham gia cùng với P, không biết P làm giả đệm nhãn hiệu Everon và không liên hệ, trao đổi với khách hàng để bán số đệm trên. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Đỗ Thị H trong vụ án này là có căn cứ.

[6] Đối với Hà Văn Q là người cùng tham gia trong quá trình sản xuất đệm ngày 20/8/2021. Quá trình điều tra đã làm rõ, Q là người mới đến làm thuê cho P và thực hiện các công việc do P chỉ đạo. Việc P thực hiện việc liên hệ với khách hàng, chuẩn bị nguyên liệu để sản xuất đệm Q không được biết. Khi được P yêu cầu lồng vỏ đệm bông vào ruột đệm, Q chỉ làm theo hướng dẫn của P và không biết về thương hiệu, nhãn hiệu đệm nào và không biết là làm đệm giả nhãn hiệu Everon nên hành vi trên của Q không cấu thành tội phạm sản xuất hàng giả với vai trò đồng phạm với P. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Q trong vụ án này là có căn cứ.

[7] Đối với Lê Ngọc T là người lái xe BKS: 29H-075.35 cùng thực hiện việc bốc xếp đệm có nhãn hiệu Everon lên xe để vận chuyển giao cho khách. Bản thân T chỉ nhận vận chuyển hàng thuê cho P và không trao đổi nội dung gì liên quan đến nguồn gốc số đệm bông Everon trên. Thời điểm bốc xếp đệm lên xe, anh T không biết là hàng hóa của P là hàng thật hay hàng giả. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh T trong vụ án này là có căn cứ.

[8] Đối với Lê Thị M là người bán các sản phẩm ruột đệm cho cơ sở P Hà vào ngày 20/8/2021, khi bán đệm chị M nhưng không biết việc P sử dụng số ruột đệm trên để sản xuất hàng giả là đệm bông nhãn hiệu Everon. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị M trong vụ án này là có căn cứ.

[9] Đối với người liên hệ với P để mua đệm và người phụ nữ bán vỏ đệm, tem, nhãn, mác đệm có in nhãn hiệu Everon cho P. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân lai lịch nên không đề cập xử lý trong vụ án này mà tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ đề cập xử lý sau.

[10] Đối với Công ty cổ phần Everpia bị làm giả sản nhãn hiệu hàng hóa tuy nhiên sản phẩm chưa được đưa ra tiêu thụ do đó chưa phát sinh thiệt hại có thể xác định giá trị do đó việc xác định Công ty cổ phần Everpia tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp pháp luật.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[12] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, ra các quyết định tố tụng hợp pháp theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 192; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức P phạm tội Sản xuất hàng giả

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức P 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T P, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy số vật chứng đã thu giữ gồm: 30 đệm bông ép thành phẩm, loại 3 tấm, kích thước (2 x 2,2) m; 01 đệm bông ép thành phẩm, loại 3 tấm, kích thước (1,2 x 1,9) m; 01 vỏ đệm bằng vải; 08 nhãn mác lẻ; 03 tấm ruột đệm bông ép (Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín).

3. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín;
- Công an huyện Thường Tín;
- Thi hành án dân sự huyện Thường Tín;
- Lưu hồ sơ, vp...

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Tuấn